

Số: 59/2026/QĐST-HNGĐ

Thái Nguyên, ngày 12 tháng 3 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 61/2026/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 02 năm 2026, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị T**, sinh năm 1983

Nơi cư trú: Xóm T (Nay là xóm B), xã T, tỉnh Thái Nguyên.

Bị đơn: Anh **Bùi Văn Q**, sinh năm 1983

Nơi cư trú: Xóm B, xã T, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 3 năm 2026,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04/3/2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị T và anh Bùi Văn Q.
- Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về quan hệ vợ chồng: Chị Nguyễn Thị T và anh Bùi Văn Q đều xác định vợ chồng không còn tình cảm và nhất trí thuận tình ly hôn.
 - Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Bùi Nguyễn Tùng A, sinh ngày 05/01/2008 và cháu Bùi Như Q, sinh ngày 15/12/2019. Cháu Tùng A đến nay đã trưởng thành. Các bên thống nhất thỏa thuận giao chị T trực tiếp nuôi dưỡng

cháu Q cho đến khi khôn lớn trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác.

Về cấp dưỡng nuôi con các bên không đề nghị Toà án giải quyết.

Anh Q được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

Khi xét thấy cần thiết hoặc do điều kiện sống có sự thay đổi, vợ chồng có thỏa thuận khác phù hợp với quy định pháp luật và vì lợi ích của con chung, các bên có quyền làm đơn yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con, thay đổi mức cấp dưỡng, chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng theo quy định của pháp luật.

+ Về tài sản chung và khoản nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ Về án phí: Chị Nguyễn Thị T tự nguyện nhận nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ vào ngân sách nhà nước. Hoàn trả chị T 150.000đ tạm ứng án phí đã nộp. Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0000699 ngày 25/02/2026 của Phòng thi hành án dân sự khu vực 4 - Thái Nguyên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND khu vực 4 – Thái Nguyên;
- THADSKV4 - Thái Nguyên;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên.
- UBND xã T, tỉnh Thái Nguyên
- Lưu Văn phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Vũ Duy Chính

